

Số: /TTr-PTSC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH****VỀ VIỆC PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023 VÀ
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2024, DỰ KIẾN ĐẾN NĂM 2030**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và dự kiến nhu cầu sử dụng vốn chủ sở hữu đến năm 2030; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, Kế hoạch tài chính năm 2024, dự kiến đến năm 2030 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2023**1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2023:**

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2023 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam), một số chỉ tiêu tài chính của năm 2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh Thực hiện /Kế hoạch
I	Vốn điều lệ				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Tr.VND	4.779.663	4.779.663	100,00%
2	Vốn điều lệ cuối năm	Tr.VND	4.779.663	4.779.663	100,00%
3	Vốn điều lệ bình quân năm	Tr.VND	4.779.663	4.779.663	100,00%
II	Các chỉ tiêu hợp nhất				
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.VND	13.200.000	21.742.037	164,71%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VND	780.000	1.277.308	163,76%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VND	560.000	1.060.008	189,29%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân	%	11,72	22,18	189,29%
III	Các chỉ tiêu Công ty mẹ				
1	Doanh thu	Tr.VND	5.300.000	11.333.565	213,84%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VND	610.000	1.287.337	211,04%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh Thực hiện /Kế hoạch
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VND	430.000	1.123.093	261,18%
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	Tr.VND	-	32.501	-
5	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VND	430.000	1.155.594	268,74%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ bình quân	%	9,00	23,50	261,18%

Ghi chú:

Chỉ tiêu II.1: Doanh thu hợp nhất 21.742 tỷ VND bao gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác được xác định trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

HĐQT báo cáo và trình Đại hội đồng Cổ đông phương án phân phối lợi nhuận trên cơ sở Lợi nhuận được phân phối và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 phê duyệt tại Nghị quyết số 308/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2023, cụ thể như sau:

2.1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VND	430.000
2	Chia cổ tức bằng tiền 7% Vốn điều lệ	Tr.VND	334.576
3	Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành	Tr.VND	95.424

2.2. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Tổng lợi nhuận được phân phối: **1.155.594** triệu VND;
- Chia cổ tức bằng tiền (7% Vốn điều lệ): **334.576** triệu VND;
- Quỹ đầu tư phát triển: **586.411** triệu VND;
- Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng BDH: **234.607** triệu VND.

(Vận dụng quy định hiện hành, Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì trích quỹ khen thưởng - phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động. Trường hợp, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng - phúc lợi theo quy định, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động; Quỹ thưởng Ban điều hành thực hiện trích lập theo quy định.)

- Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VND	1.155.594
2	Chia cổ tức bằng tiền 7% Vốn điều lệ	Tr.VND	334.576
3	Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành tương đương 20,89% Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (bao gồm 3% Quỹ thưởng Ban điều hành)	Tr.VND	234.607
4	Quỹ đầu tư phát triển	Tr.VND	586.411

II. Kế hoạch tài chính năm 2024

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2023 và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Tổng công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr.VND)
1	Vốn điều lệ		
	+ Vốn điều lệ đầu năm		4.779.663
	+ Vốn điều lệ cuối năm		4.779.663
	+ Vốn điều lệ bình quân năm		4.779.663
2	Doanh thu:		
	+ Doanh thu hợp nhất		15.500.000
	+ Doanh thu Công ty mẹ		7.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất		858.000
	+ Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		660.000
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		660.000
	+ Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		465.000
5	Lợi nhuận Công ty mẹ được phân phối:		
	+ Cổ tức	7%	334.576
	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành (*)		130.424

(*) Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành nêu trên là số liệu kế hoạch, sẽ được trích theo số liệu thực hiện phù hợp kết quả kinh doanh thực tế và quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ của Tổng công ty hiện hành.

III. Kế hoạch tài chính dự kiến đến năm 2030

1. Nhu cầu sử dụng vốn đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 308/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2023 của ĐHĐCĐ về định hướng phát triển lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi (NLTTNK) gồm 2 trụ cột chính là (i) Phát triển Tổng công ty PTSC thành nhà thầu cung cấp dịch vụ tầm quốc tế về NLTTNK bên cạnh lĩnh vực dầu khí truyền thống đang thực hiện; (ii) Tham gia đầu tư,

MĐU

phát triển các dự án sản xuất năng lượng tái tạo mà bước đầu là điện gió ngoài khơi (ĐGNK) tại các vùng biển Việt Nam.

- Với trụ cột phát triển Tổng công ty PTSC thành nhà thầu cung cấp dịch vụ tầm quốc tế về NLTTNK bên cạnh lĩnh vực dầu khí truyền thống: Trong thời gian vừa qua, với sự nỗ lực cao, Tổng công ty đã tham gia chào thầu, trúng thầu các gói thầu lớn trong lĩnh vực dầu khí thuộc chuỗi Dự án phát triển Mỏ khí Lô B, các dự án chế tạo chân đế điện gió, trạm biến áp ngoài khơi thuộc lĩnh vực NLTTNK. Bên cạnh đó, Tổng công ty đã tham gia chào thầu và kỳ vọng đạt được kết quả khả quan đối với các dự án lớn trong lĩnh vực dầu khí và NLTTNK trong thời gian sắp tới.

- Với trụ cột tham gia đầu tư, phát triển các dự án sản xuất năng lượng tái tạo: Tổng công ty đã tham gia Dự án đầu tư và xây dựng trang trại điện gió ngoài khơi tại Việt Nam để xuất khẩu điện sạch sang Singapore thông qua tuyến cáp ngầm cao áp dưới biển. Dự án đã được Bộ Tài và Môi trường Việt Nam trao quyết định về việc chấp thuận hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát, đánh giá tài nguyên biển (giấy phép khảo sát) tại vùng biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để Tổng công ty PTSC triển khai dự án và đối tác Sembcorp Utilities Ltd (SCU) đã được Cơ quan quản lý thị trường năng lượng (EMA) của Singapore trao Giấy chứng nhận có điều kiện (CA) để nhập khẩu điện sạch từ Việt Nam.

Với định hướng phát triển nêu trên, hiện tại, Tổng công ty PTSC trở thành Đơn vị duy nhất trong Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam có đầy đủ cơ sở pháp lý để đầu tư vào lĩnh vực NLTTNK. Do vậy, việc tăng mức đầu tư mới và chuyển đổi hạ tầng của Tổng công ty PTSC để nâng cao năng lực sản xuất, tham gia với vai trò nhà đầu tư vào các dự án FSO/FPSO/FSRU và các dự án sản xuất năng lượng tái tạo là yêu cầu tất yếu.

Nhu cầu vốn cho giai đoạn 2024-2030 đối với việc đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao năng lực sản xuất và đầu tư vào các dự án dự kiến như sau:

DVT: Tỷ VND

Stt	Tên Dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu vốn chủ sở hữu (VCSH)	Nhu cầu VCSH của PTSC	Trong đó nhu cầu VCSH	
					Giai đoạn 2024-2025	Giai đoạn 2026-2030
I	Đầu tư nâng cao năng lực SXKD (Contractor)	9.836	42%	4.158	2.423	1.735
1	Cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị trực tiếp sản xuất cơ khí, tự động hóa	4.132	41%	1.765	935	830
2	Cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị và mở rộng hệ thống căn cứ cảng	2.247	43%	977	533	444
3	Tàu dịch vụ, tàu khảo sát	3.116	40%	1.257	865	391
4	Cơ sở hạ tầng CNTT, chuyển đổi số	160	100%	160	90	70

Stt	Tên Dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu vốn chủ sở hữu (VCSH)	Nhu cầu VCSH của PTSC	Trong đó nhu cầu VCSH	
					Giai đoạn 2024-2025	Giai đoạn 2026-2030
II	Đầu tư phát triển dự án (Investor)	60.804	22%	13.483	2.297	11.186
1	Góp vốn đầu tư FSO/FPSO/FSRU theo nhu cầu của thị trường (FSO LĐV, Block B, ...) (dự kiến phần tham gia của PTSC)	10.036	30%	3.011 (*)	1.821	1.190
2	Đầu tư Dự án xuất khẩu điện sang Singapore (dự kiến phần tham gia của PTSC)	47.595	20%	9.520	238	9.282
3	Dự án sản xuất cấp ngưng (dự kiến phần tham gia của PTSC)	3.173	30%	952	238	714
	Tổng cộng	70.640		17.641	4.720	12.921

* Trong trường hợp sử dụng lợi nhuận chưa phân phối của các liên doanh để tái đầu tư thì nhu cầu vốn chủ sở hữu sẽ được giảm tương ứng.

2. Phương án bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu đến năm 2030

Tổng nhu cầu đầu tư bằng Vốn chủ sở hữu (VCSH) đến năm 2030 của Tổng công ty như đã nêu trên vào khoảng 17.641 tỷ VND. Sau khi cân đối nguồn Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ Tổng công ty thì nguồn Vốn chủ sở hữu cần bổ sung trong giai đoạn 2024 – 2030 là khoảng 8.919 tỷ VND. Cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (Tỷ VND)
I.	VCSH dùng để đầu tư dài hạn tại 31/12/2023	7.889
II.	VCSH chưa sử dụng để đầu tư tại 31/12/2023	1.149
III.	Nguồn bổ sung VCSH giai đoạn 2024 - 2030	10.128
1.	Bổ sung từ lợi nhuận sau thuế hàng năm (dự kiến bổ sung toàn bộ LNST hàng năm sau khi trích Quỹ KTPL và thưởng BDH)	3.586
2.	Bổ sung từ thu hồi vốn đầu tư tài chính dài hạn	776
3.	Bổ sung từ nguồn khấu hao hàng năm (2024-2030)	5.077
4.	Bổ sung từ nguồn phân bổ tài sản dài hạn và khác (2024-2030)	689
IV.	Nhu cầu sử dụng VCSH giai đoạn 2024 -2030	20.196
1	Đầu tư nâng cao năng lực SXKD (Contractor)	4.158
2	Đầu tư phát triển dự án (Investor)	13.483
3	Trả nợ gốc các khoản vay dài hạn	2.555
V.	Cân đối VCSH đến 2030 (II) + (III) – (IV)	(8.919)

Để thực hiện được định hướng phát triển Tổng công ty, Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua chủ trương về Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty mẹ Tổng công ty đến năm 2030 như sau:

- Chưa chia cổ tức bằng tiền và sử dụng toàn bộ lợi nhuận hàng năm sau khi trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (KTPL) và thưởng Ban Điều hành để bổ sung Quỹ đầu tư phát triển;
- Thực hiện tăng Vốn điều lệ thông qua các phương thức phát hành cổ phiếu theo quy định hiện hành (phát hành cổ phiếu chào bán, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức...) phù hợp với tình hình tài chính của Tổng công ty và điều kiện thuận lợi của thị trường vốn.
- Giao HĐQT xây dựng kế hoạch, lộ trình và phương án phát hành cổ phiếu để tăng Vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu vốn chủ sở hữu, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. Kiến nghị, đề xuất:

Hội đồng quản trị kính báo cáo và đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2023 như Mục I.2.2 nêu trên;
2. Kế hoạch tài chính năm 2024 như Mục II nêu trên;
3. Thông qua chủ trương về Phương án phân phối lợi nhuận các năm đến năm 2030 như Mục III.2 nêu trên.

Trân trọng kính trình,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông;
- Ban KS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng Công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

Phan Thanh Tùng

neu